MỤC LỤC

Tổng quan	
Mục đích	1
Phạm vi ảnh hưởng	2
Ghi chú	2
Giải thích ký hiệu	2
Thuật ngữ	2
Mô tả chi tiết	3
Quy trình tổng quan	3
Flow (BPMN)	3
Mô tả ngắn	3
Nghiệp vụ chi tiết	4
Quy trình 1: Khởi tạo phiếu sửa xe	4
Màn hình Tạo phiếu sửa xe	4
Mô tả nghiệp vụ	4
Tài liệu liên quan	7
Lịch sử chỉnh sửa	7

I. Tổng quan

1. Muc đích

Việc đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý làm giảm bớt sức lao động của con người, tiết kiệm được thời gian, độ chính xác cao và tiện lợi hơn rất nhiều so với việc quản lý thủ công trên giấy tờ hay trên Excel như trước. CNTT giúp thu hẹp không gian lưu trữ, tránh được thất lạc dữ liệu, tự động hóa hệ thống và cụ thể hóa các thông tin theo nhu cầu của con người. Phần mềm quản lý cửa hàng sửa chữa xe máy là hệ thống độc lập giúp chủ cửa hàng quản lý và kiểm soát cửa hàng của mình tốt hơn:

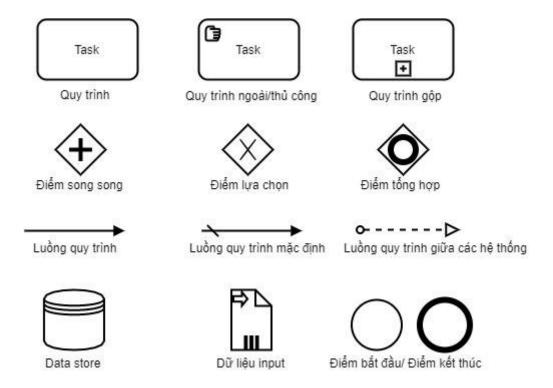
- Giúp chủ cửa hàng tiết kiệm thời gian và công sức trong việc quản lý cửa hàng
- Giúp điều phối có thể nắm được tình trạng của nhân viên sửa chữa nhanh chóng, chính xác
- Tốc độ xử lý các thao tác trong quy trình quản lý nhanh hơn nhiều so với quản lý thủ công bằng con người
- Được cài đặt các tính năng hữu ích cho việc quản lý giúp tối ưu hóa hiệu năng so với quản lý thông thường bằng Excel
- Giúp đưa ra các thông báo nhắc nhở quản lý cửa hàng khi hàng trong kho sắp hết không đủ đáp ứng nhu cầu khách hàng
- Đưa ra cái nhìn tổng quan về doanh thu và lợi nhuận của cửa hàng

2. Phạm vi ảnh hưởng

Ảnh hưởng trên toàn bộ hệ thống

3. Ghi chú

3.1. Giải thích ký hiệu



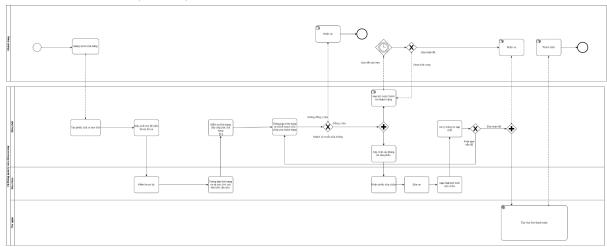
3.2. Thuật ngữ

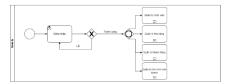
Tên thuật ngữ	Định nghĩa
NV	Nhân viên

II. Mô tả chi tiết

1. Quy trình tổng quan

1.1. Flow (BPMN)





BPMN 1: Tổng quan quy trình của cửa hàng

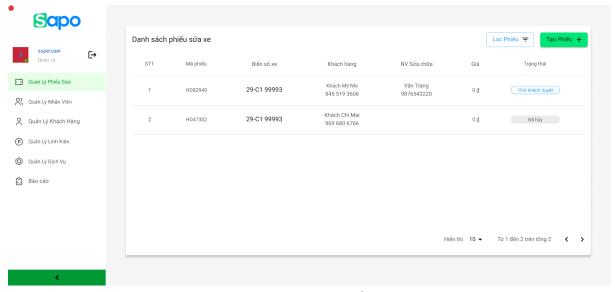
1.2. Mô tả ngắn

Bước	Đối tượng thực hiện	Mô tả
1	Khách hàng	Mang xe đến cửa hàng yêu cầu sửa chữa
2	NV điều phối	Lấy thông tin khách hàng và xe cần sửa vào phiếu sửa chữa
	NV sửa chữa	Kiểm tra tình trạng của xe
3	NV điều phối	Kiểm tra cửa hàng có thể đáp ứng sửa chữa được

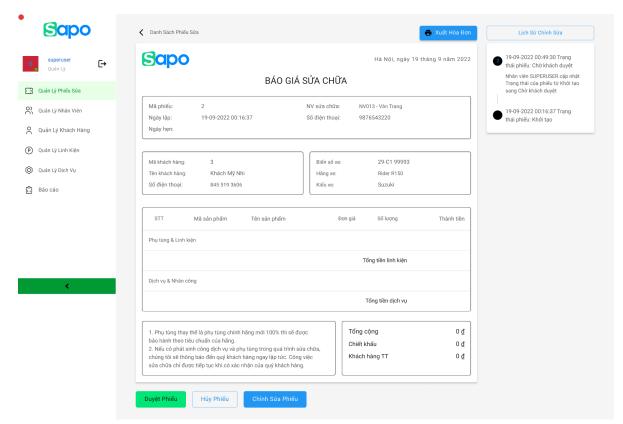
		cho xe của khách không?
4	NV điều phối	Lập phiếu sửa chữa / Từ chối nhận sửa xe
5	NV sửa xe	Nhận phiếu sửa xe và tiến hành sửa chữa
6	NV sửa xe	Cập nhật tình hình sửa chữa
7	NV điều phối	Thông báo cho khách thanh toán / Cập nhật lại tình trạng xe và phiếu sửa xe
8	Khách hàng	Thanh toán và nhận xe

2. Nghiệp vụ chi tiết

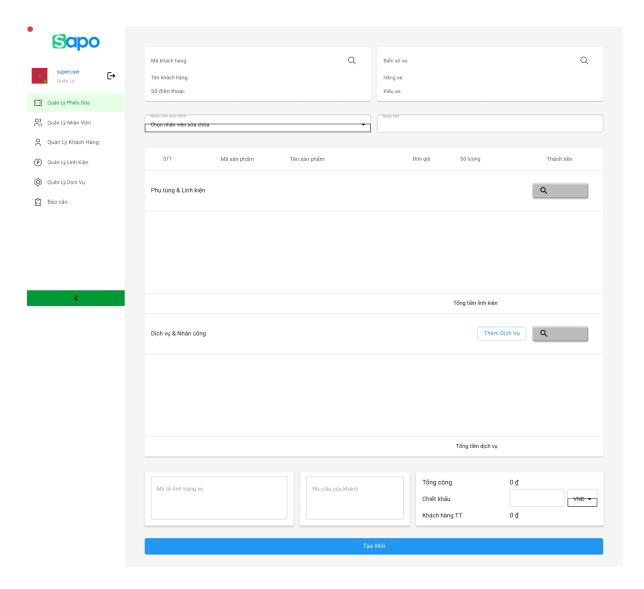
- 2.1. Quy trình 1: Khởi tạo phiếu sửa xe
 - 2.1.1. Màn hình Tạo phiếu sửa xe



Figma 1: Danh sách phiếu sửa xe



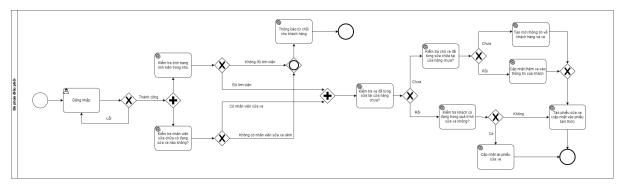
Figma 2: Xem phiếu sửa xe



Figma 3: Tạo/Sửa phiếu sửa xe

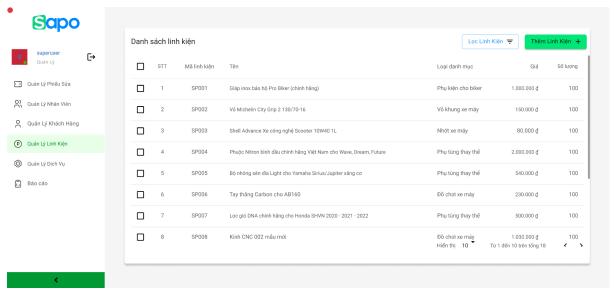
2.1.2. Mô tả nghiệp vụ

Khách hàng mang xe đến trung tâm sửa chữa. Điều phối tiếp nhận xe của khách, sau đó sẽ điều phối nhân viên sửa chữa để kiểm tra tình trạng của xe, đồng thời tạo phiếu sửa xe ban đầu, bao gồm thông tin cơ bản của khách hàng.

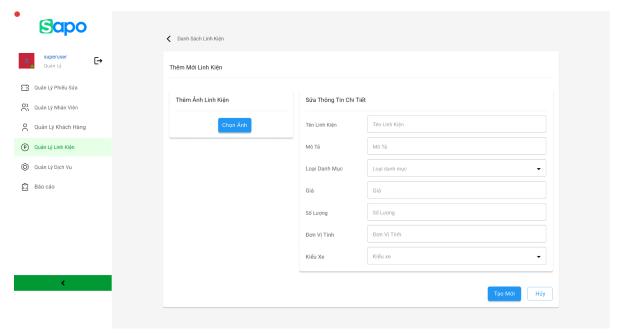


BPMN 2: Kiểm tra tính đáp ứng của cửa hàng

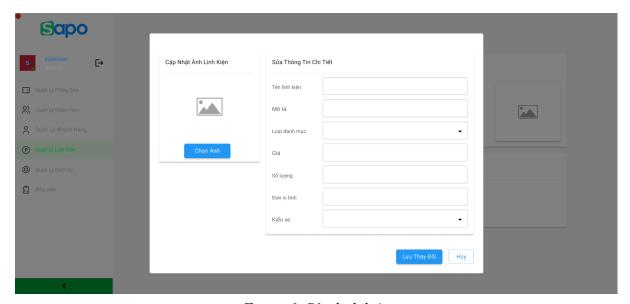
2.2. Quy trình 2: Quản lý kho linh kiện2.2.1. Màn hình quản lý linh kiện



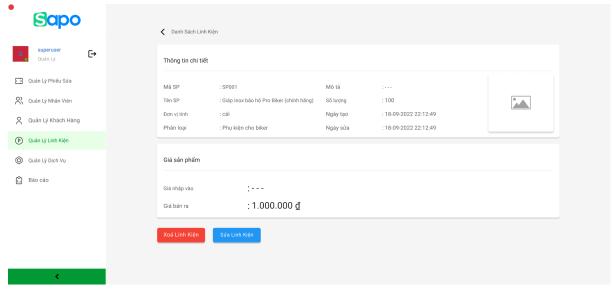
Figma 4: Danh sách linh kiện



Figma 5: Thêm mới linh kiện



Figma 6: Sửa linh kiện



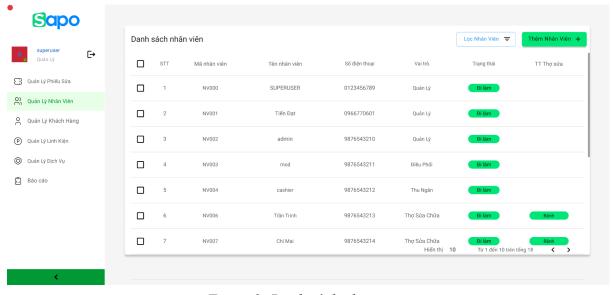
Figma 7: Xem chi tiết linh kiện

2.2.2. Mô tả nghiệp vụ

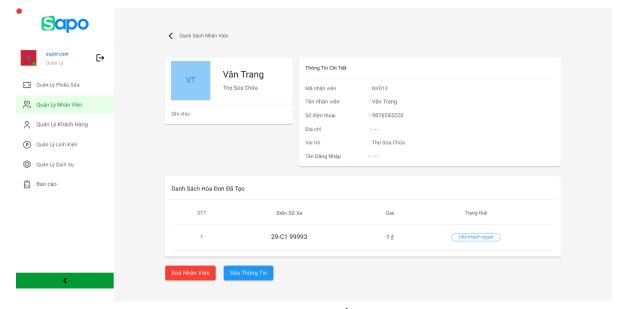
Nhân viên quản lý có thể tạo mới, sửa thông tin và xoá các linh kiện, sản phẩm trong kho hàng. Nhân viên điều phối có thể xem danh sách và chi tiết các linh kiện, cập nhật số lượng linh kiện sau khi hoàn thành cập nhật chi tiết phiếu sửa chữa

2.3. Quy trình 3: Quản lý nhân viên

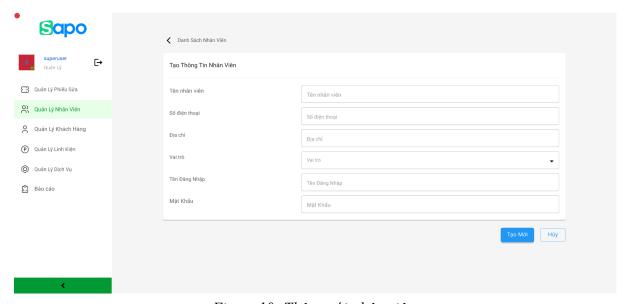
2.3.1. Màn hình quản lý nhân viên



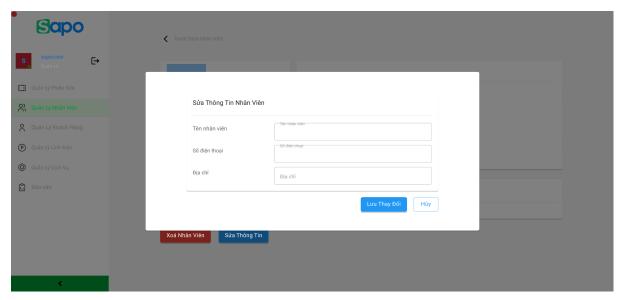
Figma 8: Danh sách nhân viên



Figma 9: Xem chi tiết nhân viên

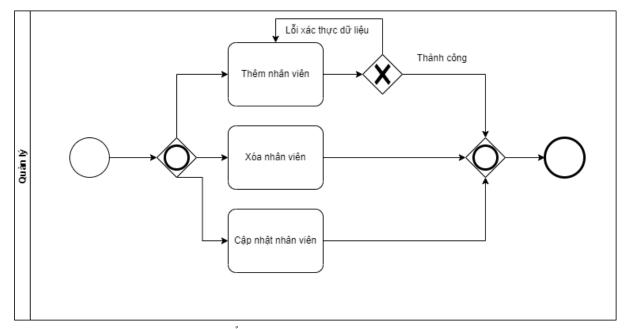


Figma 10: Thêm mới nhân viên



Figma 11: Sửa thông tin nhân viên

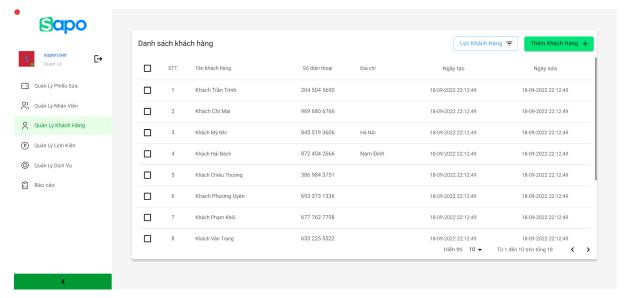
2.3.2. Mô tả nghiệp vụ Nhân viên quản lý có thể thêm/sửa/xoá các thông tin của các nhân viên trong cửa hàng



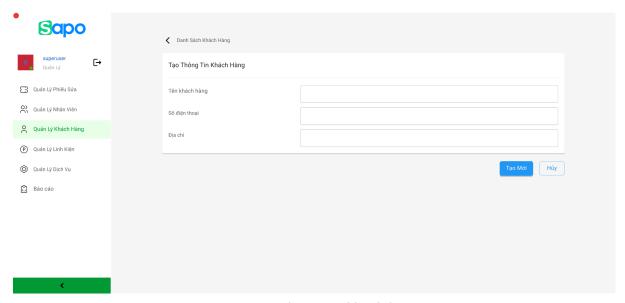
BPMN 3: Tổng quan quy trình quản lý nhân viên

2.4. Quy trình 4

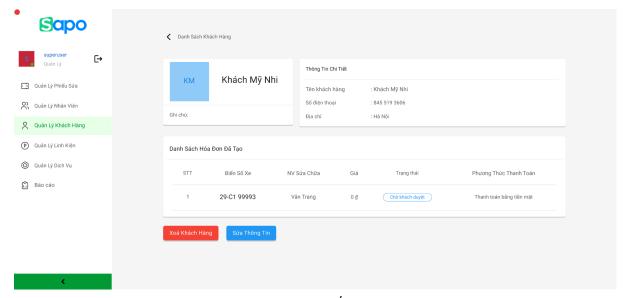
2.4.1. Màn hình quản lý khách hàng



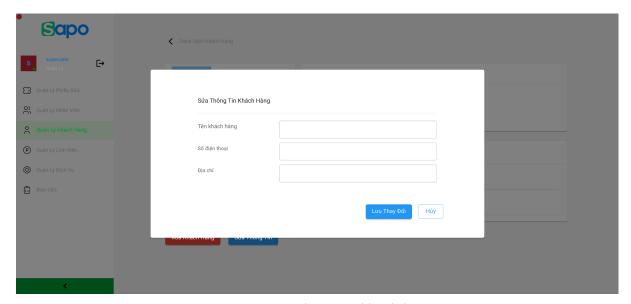
Figma 12: Danh sách khách hàng



Figma 13: Thêm mới khách hàng



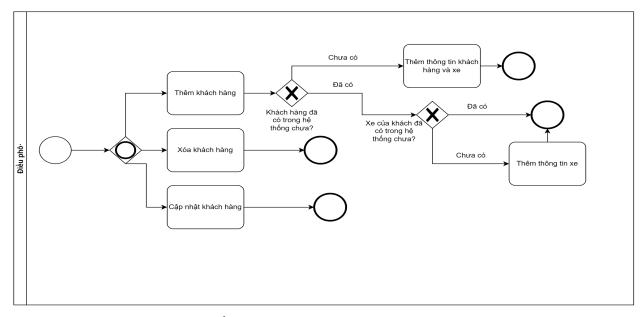
Figma 14:Xem chi tiết khách hàng



Figma 15: Sửa thông tin khách hàng

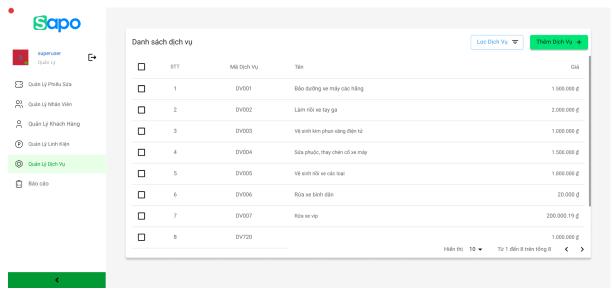
2.4.2. Mô tả nghiệp vụ

Nhân viên quản lý hoặc nhân viên điều phối có thể tạo mới thông tin khách hàng, cập nhật thông tin khách hàng và xoá khách hàng khỏi danh sách

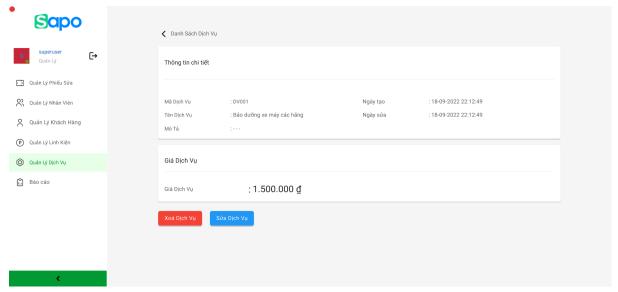


BPMN 4: Tổng quan quy trình quản lý khách hàng

2.5. Quy trình 5: Quản lý dịch vụ2.5.1. Màn hình quản lý dịch vụ



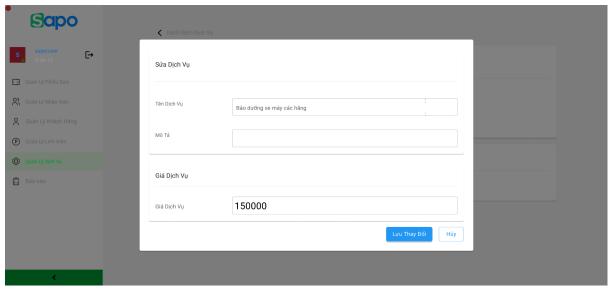
Figma 16: Danh sách dịch vụ



Figma 17: Xem chi tiết dịch vụ



Figma 18: Thêm mới dịch vụ



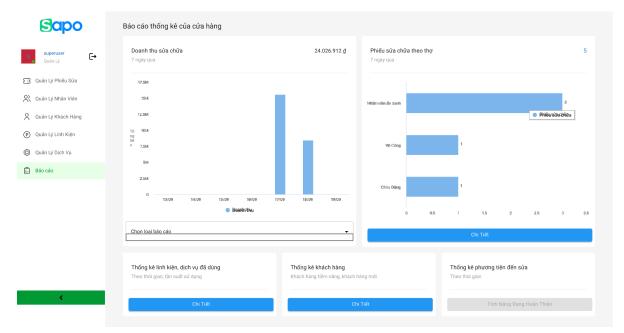
Figma 19: Sửa dịch vụ

2.5.2. Mô tả nghiệp vụ

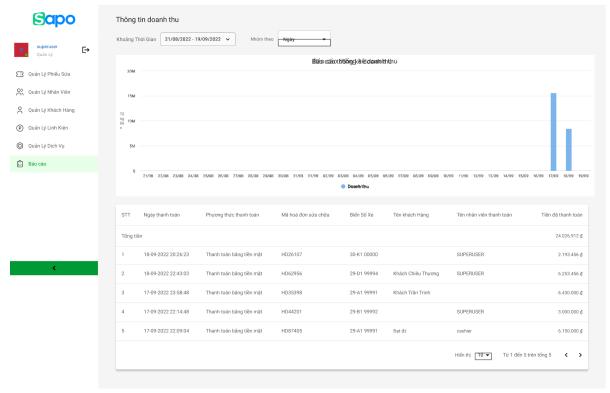
Nhân viên quản lý có thể tạo mới, sửa thông tin và xoá các dịch vụ cung cấp bởi cửa hàng. Nhân viên điều phối có thể xem danh sách và chi tiết các dịch vụ.

2.6. Quy trình 6: Báo cáo thống kê doanh thu, kho linh kiện cần

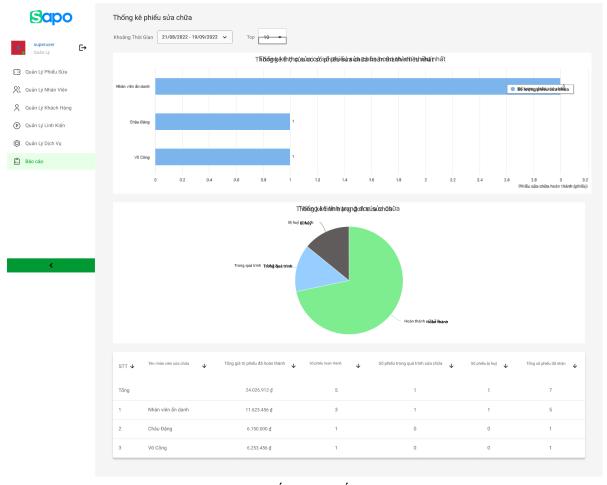
2.6.1. Màn hình báo cáo



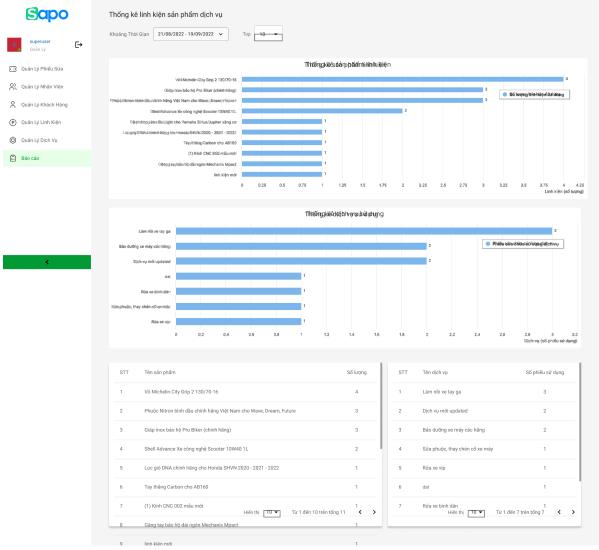
Figma 20: Báo cáo thống kê chung



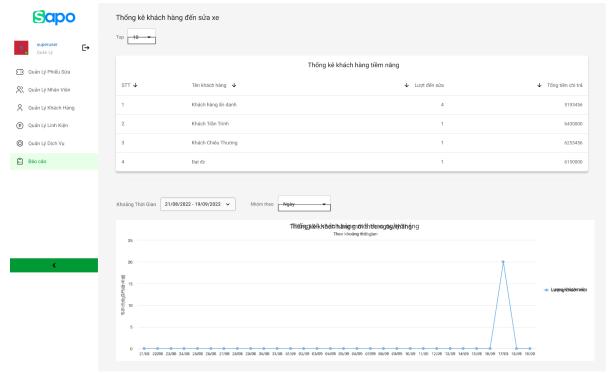
Figma 21: Báo cáo thống kê doanh thu



Figma 22: Báo cáo thống kê phiếu sửa chữa, hoá đơn



Figma 23: Báo cáo thống kê linh kiện, dịch vụ được sử dụng nhiều



Figma 24: Báo cáo thống kê khách hàng

2.6.2. Mô tả nghiệp vụ:

Thống kế theo số lượng phiếu sửa chữa, số xe đã sửa, số khách tới cửa hàng. Lợi nhuận, doanh thu theo các đơn vị ngày, tháng, top...

III. Tài liệu liên quan

Link figma, link jira, doc API,...

STT	Mã tài liệu	Tên tài liệu	Link
1	F1	Figma	Sapo – Figma
2	API	API	API docs - Google Trang tính

IV. Lịch sử chỉnh sửa

Thời gian	Người chỉnh sửa	Nội dung chỉnh sửa